

Một số giải pháp vượt rào cản thương mại để đẩy mạnh xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam vào thị trường Liên bang Nga

TS. Ngô Tuấn Anh

Đại học Kinh tế Quốc dân

Trong những năm qua, nhằm cụ thể hoá “Tuyên bố chung về quan hệ đối tác chiến lược” giữa Việt Nam và Liên bang Nga trong chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Nga V. Putin vào tháng 3-2001, chính phủ và doanh nghiệp hai nước có nhiều nỗ lực trong mở rộng quan hệ hợp tác về kinh tế - chính trị - văn hoá giữa hai nước, đặc biệt thúc đẩy quan hệ thương mại, và Liên bang Nga là một trong những đối tác có tốc độ tăng trưởng thương mại với Việt Nam nhanh nhất trong những năm gần đây với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 2 chiều đạt khoảng đạt 1828 triệu USD vào năm 2010, kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 1,29 % so với 2009. Tuy nhiên, khi xuất khẩu vào thị trường Liên bang Nga, hàng hoá và doanh nghiệp Việt Nam còn đối mặt với nhiều rào cản thương mại, gây cản trở hàng hoá của Việt Nam khi thâm nhập vào thị trường rộng lớn và nhiều tiềm năng này.

Bài viết này nhằm làm rõ những trở ngại khi xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam vào thị trường Liên bang Nga và khuyến nghị một số giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường này trong thời gian tới.

Từ khóa: xuất nhập khẩu, quan hệ Việt- Nga, thị trường Liên Bang Nga, rào cản thương mại

I. Khái quát thực trạng xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Liên bang Nga trong giai đoạn 2005- 2010

Quan hệ thương mại giữa hai nước trong một số năm gần đây phát triển theo hướng tích cực. Khối lượng trao đổi hàng hóa hai chiều có mức tăng trưởng cao. Xuất khẩu của Việt Nam sang Liên bang Nga tăng mạnh về trị giá, cơ cấu và danh mục hàng hoá xuất khẩu được cải thiện, phần đầu đạt mục tiêu tăng trưởng kim ngạch trao đổi hàng hóa giữa hai

nước 10 tỷ USD vào năm 2020.

Năm 2005, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước đã vượt qua con số 1 tỷ USD, đạt 1.019.8 triệu USD, trong đó xuất khẩu đạt 251 triệu, nhập khẩu đạt 766,6 triệu USD (gấp 4 lần so với năm 2000). Việt Nam xuất sang Liên bang Nga chủ yếu là gạo, hàng may mặc, giày dép, cao su, hải sản, rau quả, hạt điều, chè,... đến năm 2008, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước đạt 1,641 tỷ USD tăng 62,4% so với năm 2007, trong đó xuất khẩu

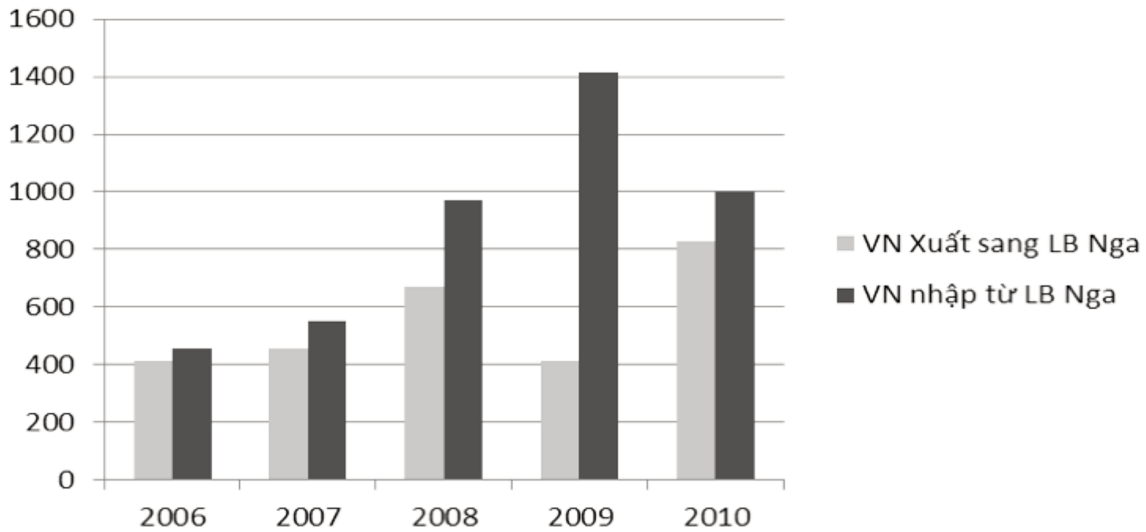
Bảng 1: Thống kê kim xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại giữa Việt Nam và Nga giai đoạn 2005- 2010

	Xuất khẩu		Nhập khẩu		Tổng kim ngạch XNK (triệu USD)	Cán cân thương mại	
	Kim ngạch	So với	Kim ngạch (Triệu USD)	So với năm trước (%)		Kim ngạch (Triệu USD)	So với năm trước (%)
	(Triệu USD)	năm trước (%)					
2005	251,9	0%	766,6	14%	1018,5	-514,7	23%
2006	413,2	64%	455,8	-41%	869,0	-42,6	-92%
2007	458,5	11%	552,2	21%	1010,7	-93,7	120%
2008	672,0	47%	969,6	76%	1641,6	-297,6	218%
2009	415,0	-38%	1415,0	46%	1830,0	-1000	236%
2010	829,0	99%	999,0	-29,4%	1828,0	-170	235%

Nguồn: Tổng cục Hải quan, 2011

Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam – Liên bang Nga giai đoạn 2006 -2010

Đơn vị tính: Triệu USD



Nguồn: Tổng cục Hải quan 2011

của Việt Nam sang Liên bang Nga đạt 671,9 triệu USD, tăng 46,4% (cao nhất trong vòng 10 năm trở lại đây) và xuất khẩu của Nga sang Việt Nam đạt 969,6 triệu USD, tăng 75,5% so với năm 2007.

Năm 2009, mặc dù khủng hoảng kinh tế- tài chính toàn cầu làm trao đổi thương mại thế giới giảm 12%, nhưng quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Liên bang Nga vẫn phát triển với kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều tăng 11,45% so với năm 2008 (đạt 1829,62 triệu USD). Việt Nam xuất sang Liên bang Nga 414,89 triệu USD, giảm 38%, trong khi Nga xuất sang Việt Nam 1.415,73 triệu USD, tăng 46% so với năm 2008. Năm 2010, kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 1,29 %, đạt 1828 triệu USD. Trong đó, xuất khẩu sang Liên bang Nga đạt 829 triệu USD; nhập khẩu từ Liên bang Nga đạt 999 triệu USD.

Cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Nga khá ổn định, có tính bổ sung cho nhau. Cụ thể:

- Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Việt Nam từ Nga vẫn là xăng dầu các loại, sắt thép và sản phẩm từ sắt thép, hóa chất, các máy móc thiết bị công nghiệp, phân bón các loại, cao su, giấy và bột giấy. Trong năm 2010, một số mặt hàng nhập khẩu của Việt Nam từ Nga có tốc độ tăng trưởng mạnh về kim ngạch, như: Kim loại thường đạt 16 triệu USD, tăng 122,9% so với cùng kỳ, chiếm 1,6% trong tổng kim ngạch; tiếp theo đó là gỗ và sản phẩm gỗ đạt 2

triệu USD, tăng 113,1% so với cùng kỳ, chiếm 0,2% trong tổng kim ngạch; sản phẩm hoá chất đạt 5,3 triệu USD, tăng 85% so với cùng kỳ, chiếm 0,5% trong tổng kim ngạch...

- Những mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Liên bang Nga là thủy hải sản, hàng dệt may, giày dép, mỹ ăn liền, nông lâm sản như rau quả, cao su, cà phê, gạo... Cho đến năm 2010, cán cân thương mại nhập siêu vẫn nghiêng về phía Việt Nam. Những mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng cao so với cùng kỳ năm 2010 là: thủy hải sản, tăng 33%, rau quả 28%, hạt điều 38,8%, cà phê 22%, hạt tiêu 66%, gạo và cao su 14%.

Tóm lại, với những lợi thế vốn có giữa về truyền thống, về văn hóa, cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu cùng với những ưu đãi hai nước giành cho nhau đã tạo nên những thuận lợi rất to lớn cho cả hai nước Việt Nam- Liên bang Nga khi thâm nhập vào thị trường mỗi nước. Những kết quả về thương mại hai chiều giữa hai nước đã chứng minh điều đó, không những thế, những thành tích trong thương mại hai chiều mà hai nước đã đạt được còn mở ra một tương lai đầy hứa hiện trong quan hệ thương mại Việt Nam- Liên bang Nga trong thời gian tới.

2. Một số rào cản đối với hàng hoá Việt Nam khi xuất khẩu vào thị trường Liên bang Nga

Thứ nhất, về Thuế quan:

Liên bang Nga tiếp tục duy trì một số rào cản đối với hàng nhập khẩu, bao gồm cả thuế quan lẫn hạn

ngạch thuế quan, phí và lệ phí phân biệt đối xử... Tình trạng này đã trở thành phức tạp hơn do thỏa thuận Liên minh Hải quan Ba nước (TCU) giữa Nga, Belarus và Kazakhstan có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2010. Tất cả các vấn đề như thuế quan, hạn ngạch thuế quan và cấp giấy phép và chứng nhận sẽ được hài hòa, mặc dù việc thực hiện cho đến nay vẫn chưa đồng đều. Biểu thuế TCU mới thay đổi thuế suất đối với hơn 100 chủng loại hàng hóa, giảm mức trần thuế quan đối với một số loại, nhưng lại nâng thuế suất hoặc biến các thuế quan tạm thời trước đây thành lâu dài đối với nhiều chủng loại hàng hóa khác. Các thay đổi đáng chú ý bao gồm việc giảm thuế nhập khẩu đối với ngọc trai, kim cương và các loại đá quý khác từ 20% xuống còn 10-15% và giữ thuế quan “tạm thời” ở mức cao đối với thiết bị nông nghiệp và xe tải chạy nhiều địa hình. Một số mặt hàng nhất định tiếp tục được điều chỉnh thông qua các loại thuế theo mùa và hạn ngạch.

Hàng hóa của Việt Nam nhập khẩu vào thị trường Liên bang Nga tuy được hưởng thuế suất thuộc nhóm nước đang phát triển (bằng 75% thuế suất cơ sở công bố), nhưng muốn được hưởng mức thuế suất bằng 75% mức thuế cơ sở của Nga phải thỏa mãn về xuất xứ được quy định trong “Hệ thống ưu đãi phổ cập” - GSP của Liên bang Nga. Trong đó có quy định về *hàng hóa có xuất xứ toàn bộ tại một nước* là hàng hóa được sản xuất toàn bộ tại một nước (có danh mục quy định các loại hàng cụ thể). Quy định về *hàng hóa được gia công đầy đủ* là hàng hóa trong quá trình sản xuất có hai hoặc nhiều nước tham gia (có quy định tiêu chuẩn gia công đầy đủ). Khi hàng hóa nhập khẩu vào Liên bang Nga, để được hải quan xác định đủ tiêu chuẩn GSP thì doanh nghiệp phải chứng minh sự phù hợp về xuất xứ. Hải quan Nga quy định rất chặt chẽ về giấy chứng nhận xuất xứ và có thể tiến hành điều tra xác minh khi có dấu hiệu nghi ngờ. Hàng hóa nhập khẩu vào Liên bang Nga sau khi chịu thuế nhập khẩu và thuế nhập khẩu đặc biệt (nếu có) còn phải chịu thuế giá trị gia tăng. Một số hàng hóa Liên bang Nga không khuyến khích nhập khẩu còn phải chịu thêm thuế nhập khẩu đặc biệt với mức thuế suất rất cao như xăng, xe con, rượu...

Thứ hai, một số rào cản phi thuế quan, như:

Quy định về kiểm dịch động thực vật

Ngày 31/10/2006, Cục Kiểm dịch Thực vật và Thú y Liên bang Nga đã có thông báo liên quan tới

việc Liên bang Nga tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với hàng thực phẩm và hàng hóa có xuất xứ từ thực vật để sản xuất thực phẩm. Theo Luật Liên bang Nga về vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn với thuốc trừ sâu và thuốc bảo vệ thực vật, các sản phẩm có nguồn gốc thực vật dùng làm thực phẩm, khi nhập khẩu vào Liên bang Nga nhất thiết phải có chứng từ cung cấp thông tin về việc sử dụng thuốc trừ sâu trong quá trình sản xuất và bảo quản (nêu rõ ngày sử dụng lần cuối), về các dư lượng trong sản phẩm do quá trình áp dụng kỹ thuật biến đổi gen tạo ra. Nếu thiếu các thông tin trên trong bộ chứng từ nhập khẩu vào lãnh thổ Liên bang Nga, hàng hóa nhập khẩu sẽ không được phép sử dụng và lưu thông. Và do đó, phía Nga sẽ buộc phải xem xét vấn đề có cho phép hay không sản phẩm tương ứng được nhập vào thị trường Liên bang Nga.

Kể từ ngày 15/1/2007, các lô hàng thủy sản Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Nga buộc phải có chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm. Ngoài giấy chứng nhận theo mẫu do Cục Kiểm dịch động thực vật Liên bang Nga đề xuất, các lô hàng thủy sản này cũng phải được sản xuất tại cơ sở chế biến đã được công nhận đủ điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ngành.

Quyền sở hữu trí tuệ

Ngoài việc bảo hộ những tác phẩm đã đăng ký bản quyền và quyền ghi âm, Chính phủ Nga đang có những cố gắng vượt bậc trong việc xây dựng một khung pháp lý đáp ứng được tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Từ năm 1992, Nga đã áp dụng luật đối với thương hiệu, sáng chế, bảo vệ chip bán dẫn, phần mềm máy tính và bản quyền. Nga hiện là thành viên của Công ước Paris, Công ước bản quyền toàn cầu và một số công ước về sở hữu trí tuệ đa phương khác. Năm 1995, Nga đã ký tham gia cả Công ước Tác phẩm văn học và nghệ thuật và Công ước ảnh ghi âm Geneva. Nga cũng đang trong tiến trình gia nhập WTO và khi trở thành thành viên mới của tổ chức này, Nga cũng phải đáp ứng tất cả những yêu cầu của Hiệp ước liên quan đến bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (Hiệp định TRIPS). Tuy nhiên, vi phạm bản quyền ở Nga cũng khá phổ biến giống như ở nhiều nước đang phát triển hoặc nước có nền kinh tế chuyển đổi khác.

Quy định về tiêu chuẩn đối với hàng hoá và dịch vụ

Chính phủ Nga không công nhận nhiều tiêu chuẩn quốc tế như hệ thống ISO-9000. Thay vào đó, nhiều hàng hoá nhập khẩu có mục đích bán hoặc sử dụng tại thị trường Nga phải có giấy chứng nhận tuân thủ tiêu chuẩn do Ủy ban tiêu chuẩn quốc gia Nga cấp (Gosstandart). Gosstandart tiến hành kiểm tra và chứng nhận những sản phẩm theo tiêu chuẩn của Chính phủ Nga. Những cơ quan khác cũng tham gia vào việc chứng nhận, trong đó có Bộ Nông nghiệp (đối với thực phẩm), Bộ Y tế (đối với thiết bị y tế và dược phẩm), Ủy ban Viễn thông Quốc gia (đối với thiết bị viễn thông và dịch vụ viễn thông) và Bộ Khai thác mỏ và Thanh tra Công nghiệp (đối với những thiết bị trong ngành khai thác mỏ, dầu lửa và gas).

Việc cấp giấy chứng nhận là vấn đề đáng quan tâm tại Nga, gây khó khăn cho các đối tác nước ngoài, và thường phải đối mặt với sự mập mờ của tiêu chuẩn cũng như quá trình chứng nhận và chi phí quá cao của quá trình cấp giấy phép. Chính phủ Nga cũng đang chịu áp lực trong việc thống nhất những tiêu chuẩn của Nga với các tiêu chuẩn quốc tế trong quá trình đàm phán gia nhập WTO. Tuy nhiên, cơ chế cấp giấy chứng nhận hiện nay vẫn là rào cản đối với sản phẩm nhập khẩu, đặc biệt trong ngành sản xuất thiết bị viễn thông, thiết bị và nguyên liệu xây dựng, thiết bị lọc dầu và gas. Thời gian cấp chứng nhận có thể kéo dài từ 12 đến 18 tháng. Thậm chí, sau khi trải qua thủ tục dài dòng như thế này, giấy chứng nhận chỉ có hiệu lực trong vòng 3 năm, chứ không phải trong suốt vòng đời sản phẩm.

II. Một số giải pháp vượt các rào cản thương mại khi xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam vào thị trường Liên bang Nga

1. Đối với Chính phủ

Thứ nhất, Chính phủ cần tăng cường quảng bá thông tin về thị trường nước ngoài, đặc biệt các rào cản thương mại gặp phải đối với các doanh nghiệp Việt Nam, trong đó có thị trường Liên bang Nga. Gắn quyền lợi và trách nhiệm đối với các thương vụ của Việt Nam ở nước ngoài trong việc cung cấp thông tin cập nhật, chính xác, đầy đủ cho doanh nghiệp theo từng thị trường, đồng thời tổ chức các hoạt động quảng bá thông tin doanh nghiệp Việt Nam tại Liên bang Nga cũng như phối hợp giải quyết khi có tranh chấp xảy ra.

Thứ hai, đối với thị trường Liên bang Nga hiện khó khăn trong việc thành lập các Văn phòng đại

diện Việt Nam tại đây, hoặc còn nhiều khó khăn trong việc xin cấp phép xuất khẩu hàng hoá, phù hợp về tiêu chuẩn và chứng nhận... tại thị trường này. Do đó, cần cử ra một cơ quan có thể trực thuộc Bộ Công Thương chịu trách nhiệm chính hỗ trợ về thủ tục pháp lý đối với doanh nghiệp Việt Nam trong việc thuận lợi hoá các thủ tục này tại Liên bang Nga.

Thứ ba, Chính phủ cần có chính sách khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc áp dụng và xây dựng các hệ thống tiêu chuẩn chất lượng quốc tế như các tiêu chuẩn ISO 9000, 9001: 2000; ISO 14001: 2000; GMP; HACCP; SA 8000... phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Các biện pháp khuyến khích có thể thông qua các biện pháp hỗ trợ tư vấn, đào tạo... không vi phạm cam kết WTO nhằm giúp doanh nghiệp nhận thức sự cần thiết phải áp dụng, nếu muốn kinh doanh tại thị trường nước ngoài cũng như thị trường Liên bang Nga. Hiện, Chính phủ Nga không công nhận nhiều tiêu chuẩn quốc tế như hệ thống ISO-9000. Thay vào đó, nhiều hàng hoá nhập khẩu có mục đích bán hoặc sử dụng tại thị trường Nga phải có giấy chứng nhận tuân thủ tiêu chuẩn do Ủy ban tiêu chuẩn quốc gia Nga cấp. Vì vậy, tối ưu nhất là chính phủ Việt Nam cần đàm phán với Chính phủ liên bang Nga để công nhận tiêu chuẩn lẫn nhau, khi đó sẽ tạo thuận lợi nhiều hơn cho các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam. Tuy nhiên, khi Liên bang Nga gia nhập WTO thì hệ thống tiêu chuẩn chắc chắn sẽ phải áp dụng phù hợp với các đòi hỏi của các đối tác đàm phán.

Thứ tư, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn của Việt Nam phù hợp với các quy định của WTO như Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại TBT, Hiệp định vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động thực vật SPS... để hàng hoá được chấp nhận ở Việt Nam cũng đạt tiêu chuẩn tại các thị trường khó tính trên thế giới trong đó có thị trường Liên bang Nga. Các Bộ, ngành cần phối hợp xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm và hệ thống kiểm dịch phù hợp tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế, đồng thời thúc đẩy, vận động tiêu chuẩn hoá và công nhận lẫn nhau giữa Việt Nam và các đối tác thương mại nước ngoài, trong đó có Liên bang Nga.

2. Đối với doanh nghiệp

Thứ nhất, hàng rào kỹ thuật tại thị trường Liên bang Nga luôn là vấn đề cần đặc biệt quan tâm.

Doanh nghiệp nên thông qua các hiệp hội của mình, các cơ quan chuyên nghiệp để nắm bắt thông tin về hàng rào kỹ thuật của thị trường, và do đó khi làm ăn tại thị trường này cần có sự tư vấn của các đối tác sở tại, hoặc cần thành lập một tổ chức xúc tiến thương mại của Việt Nam tại Liên bang Nga nhằm hỗ trợ thủ tục, thúc đẩy công tác xúc tiến thương mại, thuận lợi hóa việc kinh doanh của doanh nghiệp. Thị trường Liên bang Nga vẫn đang là một thị trường không khó tính, nên hiện tại hàng hóa của hầu hết các nước vẫn dễ dàng vượt qua. Tuy nhiên, thị trường Liên bang Nga đang dần trở nên cạnh tranh gay gắt do có nhiều hàng hóa của nhiều quốc gia được xuất khẩu vào đây. Trong thời gian không xa, việc cạnh tranh đó tự nó sẽ hình thành các tiêu chuẩn kỹ thuật, vô hình tạo nên một “hàng rào kỹ thuật về giá” cho hàng hóa được nhập khẩu vào Liên bang Nga. Vì vậy, Việt Nam nên sớm nhìn nhận xu hướng này để có chiến lược nâng cao chất lượng hàng hóa đảm bảo trụ vững tại thị trường rộng lớn này.

Thứ hai, các doanh nghiệp nên chủ động tìm hiểu luật pháp, đặc biệt là những thay đổi trong những quy định của Liên bang Nga. Việc không cập nhật thông tin thường xuyên sẽ khiến các doanh nghiệp rơi vào thế bị động và sẽ gặp rủi ro cao. Ngoài ra, các doanh nghiệp cũng phải có những biện pháp tích cực để đối phó mỗi khi xảy ra tranh chấp thương mại. Nếu thấy những cáo buộc từ phía đối tác là bất công thì phải đấu tranh đến cùng để tránh tiền lệ.

Thứ ba, chủ động xây dựng và áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn quốc tế đối với doanh nghiệp của mình như các hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001: 2000; ISO 14001: 2000; GMP; HACCP; SA 8000,... theo đặc thù riêng của từng doanh nghiệp mà lựa chọn áp dụng, đây sẽ là căn cứ lâu dài để doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm của doanh nghiệp ra thị

trường nước ngoài trong đó có thị trường Liên bang Nga, đặc biệt sau khi Liên bang Nga gia nhập WTO. Ví dụ như thủy hải sản là mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu sang Liên bang Nga cao trong những năm vừa qua thì cần tập trung vào các tiêu chuẩn về chất lượng con giống, thức ăn, thủy sản nguyên liệu, tiêu chuẩn về qui trình nuôi trồng, xử lý nước thải, tiêu chuẩn về kỹ thuật hệ thống ao, hồ, bể nuôi trồng, tiêu chuẩn về các phương pháp kiểm tra, đồng thời nâng cấp các cơ sở giám định có đủ năng lực và thiết bị kiểm tra đạt chuẩn quốc tế. Cập nhật thông tin về các qui định chất lượng và vệ sinh an toàn hàng thủy sản của các thị trường Liên bang Nga, phổ biến tuyên truyền đến từng cơ sở tham gia vào quá trình sản xuất, chế biến và xuất khẩu thủy sản. Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động sản xuất chế biến và xuất khẩu hàng thủy sản, tuyệt đối không để hiện tượng buôn bán, sử dụng các hóa chất và kháng sinh bị cấm. Việt Nam đã có bài học từ thị trường này, đó là từ cuối năm 2006 và đặc biệt là từ tháng 12 năm 2008, do phát hiện những vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm, Liên bang Nga đã liên tục áp dụng rào cản thương mại kiên quyết hơn đối với một số ngành hàng của Việt Nam, nhất là thủy hải sản và gạo. Từ ngày 20 tháng 12 năm 2008, Liên bang Nga cấm nhập khẩu toàn bộ thủy, hải sản của Việt Nam và chỉ cho nhập trở lại khi phía Việt Nam đã khắc phục theo yêu cầu của Liên bang Nga.

Thứ tư, đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử và công nghệ thông tin trong doanh nghiệp, đây sẽ là hình thức kinh doanh hiện đại, cắt giảm chi phí, xóa bỏ khoảng cách không gian và thời gian đối với doanh nghiệp khi kinh doanh tại nước ngoài, trong đó có thị trường Liên bang Nga, rất cách xa Việt Nam về vị trí địa lý. □

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Công Thương, Tình hình và triển vọng hợp tác kinh tế thương mại và đầu tư giữa Nga và Việt Nam, Hội thảo “Xúc tiến thương mại và đầu tư Việt - Nga”, 2009.
2. Bộ Công Thương – Vụ Châu Âu, Báo cáo quan hệ kinh tế, thương mại Việt Nam – Liên bang Nga, 2009.
3. Tổng cục Hải quan, Tình hình trao đổi thương mại hàng Việt Nam– Liên bang Nga 2010, 2011.
4. Đặng Hùng Sơn, Chính sách thương mại quốc tế của Liên bang Nga trong giai đoạn hiện nay, Chuyên đề tiền sử, Đại học Ngoại Thương
5. <http://www.ttnn.com.vn/country/-/1/news/29219/nhieu-co-hoi-cho-thuong-mai-viet-nga.aspx>
<http://www.gks.ru>